TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/DS-ST
Ngày: 13/9/2018
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạma.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG – TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lư Trường Lâm**
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà **Nguyễn Hồng Lành**
Ông **Trần Văn Phước**
Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Chi** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Đoàn Vũ Loan** – Kiểm sát viên.
Ngày 13 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2018/TLST – DS ngày 08 tháng 6 năm 2018 về việc*"tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2018/QĐXXST- DS ngày 08 tháng 8 năm 2018, giữa:
- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị D** – sinh năm 1987
Địa chỉ: ấp H, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu
- *Bị đơn*: Anh **Đặng Văn T** – sinh năm 1997
Địa chỉ: ấp H1, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Chị D xin vắng mặt, anh T vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/6/2018 và các lời khai tiếp theo trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị D trình bày:
Vào ngày 11/10/2017, chị D bị anh T đánh gây thương tích mất hết 01 đốt ngón tay. Do đó, chị D yêu cầu anh T bồi thường thiệt hại gồm các khoản:
- Tiền viện phí là 3.163.000đ.
- Tiền ăn bồi dưỡng sức khỏe của người bệnh trong thời gian điều trị 03 ngày là 300.000đ.

- Tiền công lao động người bệnh 45 ngày là: 300.000đ/ngày x 45 ngày = 13.000.000đ.

- Tiền công lao động người nuôi bệnh 03 ngày với số tiền: 400.000đ/ngày x 3 ngày = 1.200.000đ.

- Tiền tổn thất tinh thần với số tiền 3.000.000đ.

Tổng cộng: 20.663.000đ.

Bị đơn anh Đặng Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp và hòa giải nhưng anh T vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến của anh Thịnh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long trình bày quan điểm*:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với đương sự: từ khi tham gia tố tụng đến nay, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn vắng mặt là vi phạm quy định tại khoản 15, 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: căn cứ vào hồ sơ vụ án, lời khai của chị D và những người làm chứng thể hiện vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 11/10/2017, anh T là người trực tiếp dùng khúc gỗ đánh chị D gây thương tích, ngoài anh T ra thì không còn ai gây thương tích cho chị D. Sau đó, chị D nhập viện điều trị tại Trung tâm y tế huyện Phước Long từ ngày 11/10/2017 đến ngày 13/10/2017. Trong quá trình làm việc tại cơ quan công an, anh T thừa nhận không có mâu thuẫn gì với chị D, do trước đó có sử dụng rượu bia nên đã có hành vi đánh chị D gây thương tích. Đồng thời ngày 04/12/2017, anh T bị Công an huyện Phước Long ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi này với mức phạt 2.500.000đ.

Xét mức độ lỗi: giữa anh T và chị D không có mâu thuẫn từ trước, thời điểm xảy ra xô xát anh T thừa nhận có sử dụng rượu bia, do đó lỗi hoàn toàn thuộc về anh T. Vì vậy, anh T có nghĩa vụ bồi thường cho chị D các khoản chi phí hợp lý gồm:

Tiền viện phí 3.163.000đ.

Tiền ăn uống trong 03 ngày nằm viện là 300.000đ.

Tiền tổn thất tinh thần chị D yêu cầu 3.000.000đ là phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Tiền công lao động do chị D không cung cấp được tài liệu chứng minh thu nhập 300.000đ/ngày nên chỉ có cơ sở chấp nhận theo mức thu nhập bình quân tại địa phương là 150.000đ/ngày. Chị D nằm viện 03 ngày với nguyên nhân tháo khớp nên cần thêm khoản thời gian để bình phục là 17 ngày, tổng cộng là 20 ngày với số tiền 3.000.000đ.

Tiền công lao động người nuôi bệnh do chị D không chứng minh được thu nhập thực tế của người nuôi bệnh là 400.000đ/ngày; do đó chỉ có cơ sở chấp nhận theo mức thu nhập bình quân tại địa phương là 150.000/ngày x 03 ngày là 450.000đ.

Tổng cộng số tiền được chấp nhận là 9.913.000đ.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; sau khi nghe ý kiến phát biểu đề xuất của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trên cơ sở Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 01/QĐ-CQĐT ngày 27/11/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phước Long, trên cơ sở đơn khởi kiện ngày 07/6/2018 của chị D, Tòa án nhân dân huyện Phước Long thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục tố tụng dân sự là phù hợp pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, chị D có đơn xin xét xử vắng mặt và anh T vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị D và anh T là phù hợp quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Có đủ cơ sở xác định khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/10/2017 tại nhà chị D (quán cà phê D) thuộc ấp H, xã V; trong lúc chị D ngồi ghế đá nghe 02 thanh niên tiếp thị. Thì lúc này Phan Vũ L điều khiển xe mô tô chở Đặng Văn T chạy ngang qua, T vào nhà và đánh 02 thanh niên tiếp thị. Chị D can ngăn thì bị T dùng ghế nhựa đánh nhiều cái trúng vào người chị D làm cái ghế nhựa bị bể. T chạy lại sào quần áo bên hông nhà chị D nhặt lấy 01 khúc cây gỗ dài khoảng 01m đánh trúng vào cơ thể chị D nhiều cái. Chị D chạy vào trong quán lấy 01 cây dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 40cm để tự vệ và hù dọa T. Chị D cầm dao quơ trước mặt, T liền dùng tay chụp lấy phần lưỡi dao còn chị D thì cầm phần cán, hai bên giằng co qua lại một lúc thì T buông tay khỏi lưỡi dao và đi ra lộ nhặt lấy khúc cây gỗ lúc nãy tiếp tục chạy vào đánh nhiều cái liên tiếp theo chiều từ trên đánh xuống, từ trái qua phải và từ phải qua trái trúng vào tay và cơ thể chị D làm cho cây dao chị D đang cầm trên tay rớt xuống đất. Lúc này tay trái chị D cảm thấy đau và chảy máu, người dân địa phương thấy vậy can ngăn thì T và L bỏ đi, còn chị D được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Phước Long.

[4] Tại giấy chứng nhận thương tích số 78 ngày 27/10/2017 của Trung tâm y tế huyện Phước Long xác định tình trạng lúc vào viện của chị D gồm: thái dương (T) trầy xước dài 01cm; trầy má (T) dài 0,5cm; vết thương rướm máu cằm (T) 05cm; 10 vết bầm vắt ngang từ cánh tay xuống cẳng tay (T) dài 0,5 – 01cm; sưng bầm mặt trước cẳng tay (P) xuống cổ tay 4x5cm; trầy xước vùng hông lưng (P) dài 10cm; sưng bầm đùi (T); vết thương đốt xa ngón II tay (T) đã khâu kín đầu ngón tay tím vừa. Phương pháp điều trị khâu mõm cụt, kháng sinh, giảm đau, chống phù nề.

[5] Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay, đã tiến hành tống đạt văn bản tố tụng hợp lệ cho anh T biết về nội dung khởi kiện của chị D; nhưng anh T không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình. Tuy nhiên, tại biên bản ghi lời khai ngày 11/10/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phước Long (Bút lục số 73-74) anh T thừa nhận không có mâu thuẫn gì với chị D, do trước đó có sử dụng rượu bia nên đã có hành vi đánh chị D gây thương tích. Và theo lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án thể hiện chỉ có một mình anh T gây

thương tích cho chị D, ngoài ra không còn người nào khác gây thương tích cho chị D.

[6] Tại tòa án, chị D trình bày ngoài các hóa đơn, chứng từ đã giao nộp cho Cơ quan điều tra thì chị D không còn cung cấp thêm hóa đơn, chứng từ nào khác. Xét các khoản chi phí trên các hóa đơn chứng từ do chị D cung cấp theo quy định tại Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự và mục 1 phần II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại; Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại; Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị. Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.

Các khoản chi phí hợp lý được chấp nhận gồm:

- Tiền toa vé điều trị 3.163.000đ.

- Tiền ăn phục hồi sức khỏe 03 ngày là 300.000đ.

- Tiền công lao động người bệnh từ ngày 11/10/2017 đến ngày 13/10/2017 là 03 ngày, cộng 17 ngày để chị D bình phục vết thương, tổng cộng là 20 ngày. Do chị D không chứng minh được thu nhập thực tế là 300.000đ/ngày nên chỉ có cơ sở chấp nhận theo mức thu nhập của lao động phổ thông bình quân tại địa phương là 150.000đ/ngày: 20 ngày x 150.000đ/ngày = 3.000.000đ.

- Tiền công lao động của người nuôi bệnh trong khoảng thời gian chăm sóc chị D nằm viện là 03 ngày; do chị D không chứng minh được thu nhập thực tế là 400.000đ/ngày nên chỉ có cơ sở chấp nhận theo mức thu nhập của lao động phổ thông bình quân tại địa phương là 150.000đ/ngày: 03 ngày x 150.000đ/ngày = 450.000đ.

- Khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần chị D yêu cầu số tiền 3.000.000đ, xét thấy phù hợp nên được chấp nhận.

Tổng cộng là 9.913.000đ.

[7] Xét đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[8] *Về án phí:* buộc anh T phải nộp án phí 5% trên trị giá số tiền phải bồi thường cho chị D là 9.913.000đ x 5% = 495.650đ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các các Điều 26, 35, 39, 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 2 Điều 357, Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị D:

Buộc anh Đặng Văn T có nghĩa vụ bồi thường cho chị D số tiền 9.913.000đ (chín triệu chín trăm mười ba ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí: buộc anh T nộp 495.650đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3/ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lư Trường Lâm

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bạc Liêu;
-VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.